

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 41/2023/HNGĐ-ST

Ngày 13/4/2023

V/v “Tranh chấp ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phúc.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh;

2. Bà Đặng Thị Phương Quyên;

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Đang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 576/2022/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: *Chị Bùi Thị Nh, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện V, tỉnh Đ (xin vắng mặt).*

- Bị đơn: *Anh Nguyễn Tấn T, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh T (vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai ghi ngày 10/10/2022, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Bùi Thị Nh trình bày:**

Chị và anh Nguyễn Tấn T tự nguyện tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn ngày 27/3/2013 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh T. Chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ

chồng cự cãi thường xuyên. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt và ly thân từ năm 2015 đến nay. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Xin ly hôn với anh Nguyễn Tấn T.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Huỳnh N, sinh ngày 22/7/2013 do chị đang chăm sóc, nuôi dưỡng từ lúc ly thân đến nay. Sau khi ly hôn chị yêu cầu tiếp tục nuôi con.

- Về cấp dưỡng: Chị chưa yêu cầu anh Nguyễn Tấn T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án nêu rõ yêu cầu của nguyên đơn, đơn khởi kiện, bản tự khai, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng anh Nguyễn Tấn T vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Nh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy chị Bùi Thị Nh có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Tấn T đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Chị Bùi Thị Nh xin ly hôn với anh Nguyễn Tấn T nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu của các bên đương sự: Quá trình giải quyết vụ án chị Bùi Thị Nh giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và xin vắng mặt tại phiên tòa. Anh Nguyễn Tấn T vắng mặt không lý do, Hội đồng xét xử nhận định:

3.1. Về quan hệ hôn nhân: Quá trình giải quyết vụ án chị Bùi Thị Nh cương quyết xin ly hôn. Tòa án tổ chức hòa giải đoàn tụ nhiều lần nhưng không thành do anh Nguyễn Tấn T vắng mặt không lý do, điều đó chứng tỏ tình cảm vợ chồng không

còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và Gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị Nh.

3.2. Về con chung: Xét thấy con chung đang sống với chị Bùi Thị Nh, cuộc sống sinh hoạt đã ổn định, nên tiếp tục giao con chung chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

3.3. Về cấp dưỡng: Chị Bùi Thị Nh chưa yêu cầu nên Hội đồng xét xử chưa xem xét.

3.4. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Bùi Thị Nh phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; khoản 1, 2 Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Nh.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận chị Bùi Thị Nh ly hôn với anh Nguyễn Tấn T.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Ngọc Huỳnh N, sinh ngày 22/7/2013 cho chị Bùi Thị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Tấn T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị Nh phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016807 ngày 20/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên chị Bùi Thị Nh đã nộp xong án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự.
Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG;
- VKSND huyện CL;
- THADS huyện CL;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hà Văn Phúc